

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ M**

Bản án số: 65/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 13-5-2020

“V/v tranh chấp ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ M

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nhủ Khuyên

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Tấn Liêm

Ông Nguyễn Văn Mầm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà M.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 15/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2020. Về việc *“Tranh chấp ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Th - Sinh năm 1976 (vắng mặt).

Chị Th có Đơn xin vắng mặt ngày 13 tháng 01 năm 2020.

- Bị đơn: Anh Lê Văn B - Sinh năm 1975 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: ấp H Tr, thị trấn C N, huyện Cái Nước, tỉnh Cà M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo chị Trần Thị Th trình bày tại Đơn khởi kiện ngày 13/01/2020:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Th và anh Lê Văn B chung sống với nhau vào năm 1999 nhưng không có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, chị Th và anh B sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm dẫn đến không hòa thuận, vợ chồng anh chị thường hay cãi nhau. Chị Th và anh B đã sống ly thân cách đây khoảng 04 năm. Chị Trần Thị Th yêu cầu xin ly hôn với anh Lê Văn B.

- *Về con chung*: Chị Trần Thị Th và anh Lê Văn B có 01 người con chung là Lê Văn M sinh ngày 08/01/2000 hiện nay con của anh chị đã trưởng thành và có cuộc sống riêng tư nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Chị Trần Thị Th cho rằng vợ chồng anh chị không có tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị Trần Thị Th xác định trong thời gian anh chị chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Đơn xin vắng mặt ngày 13 tháng 01 năm 2020, chị Trần Thị Th xin giữ nguyên yêu cầu tại Đơn khởi kiện ngày 13/01/2020.

Đối với anh Lê Văn B, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Tòa án cũng đã triệu tập anh B để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng anh B đều vắng mặt không lý do.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Tranh chấp giữa chị Trần Thị Th và anh Lê Văn B là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự. Anh B có địa chỉ tại ấp H Tr, thị trấn C N, huyện Cái Nước, tỉnh Cà M. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Anh chị chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân không hợp pháp. Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình thì Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận quan hệ giữa anh chị là vợ chồng.

Về con chung: Chị Trần Thị Th và anh Lê Văn B có 01 người con chung là Lê Văn M sinh ngày 08/01/2000, hiện nay con của anh chị đã trưởng thành và có cuộc sống riêng tư nên không yêu cầu Tòa án giải quyết là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tài sản chung: Chị Trần Thị Th cho rằng vợ chồng anh chị không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị Trần Thị Th xác định trong thời gian anh chị chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình thì chị Th có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của chị Th đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà M thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình và pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà M tiến hành hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên, anh B đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập anh B hợp lệ đến lần thứ hai với nội dung triệu tập anh B đến Tòa án nhân dân huyện Cái Nước để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng anh B vẫn vắng mặt không lý do. Do đó Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với anh B.

Anh B vắng mặt không có ý kiến về con chung, tài sản chung và nợ chung. Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về con chung, tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Th phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 228, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Các Điều 9, 14, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa chị Trần Thị Th và anh Lê Văn B là vợ chồng.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, đối trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo B lai thu tiền số 0005059 ngày 13/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, chị Th nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Lê Văn B không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm chị Trần Thị Th và anh Lê Văn B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà M;
- Đường sự;
- Lưu VP-HS.

Trần Nhủ Khuyên